TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/HS-ST
Ngày 09 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ

1. Ông Đoàn Văn Bông;

2. Ông Trần Văn Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2024/HSST-QĐ ngày 26/8/2024, đối với:

1. Bị cáo: Vũ Duy K; sinh năm 1997 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Khúc Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2024, chuyển tạm giam từ ngày 26/3/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. Có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bùi Văn D; sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- Nguyễn Trọng Thành Đ; sinh năm 1996; nơi cư trú: Số nhà A, thôn Đ, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở tin báo của nhân dân. Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 20/03/2024, Công an huyện D tiến hành kiểm tra phát hiện Vũ Duy K và Nguyễn Trọng Thành Đ đang sử dụng ma túy tại căn nhà số A, thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng là nơi ở của Vũ Duy K, thu giữ của Khương 01 ví da màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen trong có 08 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bật lửa màu tím; 01 kéo kim loại; 01 ống hút bằng nhựa; 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh. Tiến hành xét nghiệm K và Đ đều dương tính với chất ma túy. Công an huyện D đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Duy K và thu giữ vật chứng để xử lý.

Quá trình điều tra, Vũ Duy K khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2023. Buổi sáng ngày 19/03/2024, K đến quán nước tại khu vực dốc L thuộc địa bàn xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tìm mua ma túy để bán lại kiếm lời. Tại đây K làm quen với một người có tên là H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) và biết H1 có bán ma túy, K đã mua của H1 4.500.000 đồng ma túy đá đựng trong 01 gói nylon có nắp kéo kín. Sau đó K mang ma túy về nhà mình tại thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng cất giấu. Buổi tối ngày 19/03/2024, K tự chế một bộ dụng cụ sử dụng ma túy và sử dụng ma túy một mình. Buổi sáng ngày 20/3/2024, K chia ma túy đã mua được thành 10 gói để bán cho người khác kiếm lời. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/03/2024, Bùi Văn D nhắn tin cho K hỏi mua ma túy. Sau khi thỏa thuận, D đến nhà K mua 01 gói ma túy và trả cho K 300.000 đồng. Buổi chiều ngày 20/03/2024, bạn của K là Nguyễn Trọng Thành Đ đến nhà K chơi. K lấy ma túy của mình bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và cùng đạt sử dụng, khi K và Đ đang cùng nhau sử dụng ma túy thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện.

Quá trình điều tra, Vũ Duy K thừa nhận hành vi bán ma túy cho D và cung cấp ma túy cho Đ sử dụng như đã nêu ở trên, thừa nhận chất tinh thể trong 09 gói nylon bị thu giữ là ma túy đá K cất giấu với mục đích để bán cho người khác kiếm lời, đối với số tiền 200.000 đồng bị thu giữ có nguồn gốc K bán ma túy cho D được 300.000 đồng nhưng đã chi tiêu hết 100.000 đồng nên còn lại 200.000 đồng.

Nguyễn Trọng Thành Đ khai nhận vào buổi chiều ngày 20/03/2024, Đ đến nhà K chơi và được K cung cấp ma túy cho Đ sử dụng thì bị cơ quan Công an

kiểm tra phát hiện. Bùi Văn D thừa nhận vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/03/2024, D đã dùng điện thoại di động hiệu Oppo của mình nhắn tin cho Vũ Duy K hỏi mua ma túy, sau đó D đến nhà K mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng và đến khu vực vắng người một mình sử dụng hết số ma túy mua được của K. Quá trình làm việc D đã giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Oppo là phương tiện liên lạc để mua ma túy của K. Căn cứ kết quả xét nghiệm cho thấy Đ và D dương tính với chất ma túy. Ngày 26/3/2024 Công an huyện D đã ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với Đ và D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Công an huyện D đã đã lập biên bản xác định hiện trường vụ án về việc K tổ chức cho Đ sử dụng trái phép chất ma túy, ban hành quyết định trưng cầu giám định đối với 09 gói nylon thu giữ được của Vũ Duy K. Tại kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 25/03/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: *Mẫu tinh thể đựng trong (09) chín gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,2123g (năm phẩy hai một hai ba gam), loại Methamphetamine.*

- Tại bản Cáo trạng số: 66/CTr-VKS ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Vũ Duy K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

- Quá trình thẩm vấn tại phiên tòa, bị cáo Vũ Duy K khai nhận bị cáo đã bán cho D 300.000 đồng ma túy loại Methamphetamine vào buổi trưa ngày 20/3/2024, đã cung cấp ma túy loại Methamphetamine cho Đ sử dụng vào buổi chiều ngày 20/3/2024 và đã cất giấu 5,2123 gam ma túy loại Methamphetamine để bán kiếm lời. Thừa nhận hành vi của mình đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" như Viện kiểm sát truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Bùi Văn D thừa nhận đã mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của K vào buổi trưa ngày 20/03/2024 và đã sử dụng hết ma túy mua được. Nguyễn Trọng Thành Đ khai nhận vào buổi chiều ngày 20/03/2024, bị cáo K cung cấp ma túy cho Đ sử dụng tại nhà bị cáo K như đã nêu ở trên.

- Thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện D, tỉnh Lâm Đồng khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Duy K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Duy K

từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 08 đến 09 năm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội theo Điều 55 của Bộ luật hình sự. Đối với vật chứng của vụ án. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu đen, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bật lửa màu tím; 01 kéo kim loại; 01 ống hút bằng nhựa cùng toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và bao gói vật chứng; tịch thu để sung công quỹ của Vũ Duy K 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, của Bùi Văn D 01 điện thoại di động hiệu Oppo. Buộc Vũ Duy K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện D và của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Duy K và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Văn D, Nguyễn Trọng Thành Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng; phiếu xét nghiệm chất ma túy; Biên bản xác định hiện trường vụ án cùng sơ đồ, bản ảnh kèm theo; Kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 25/03/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L. Qua đó có cơ sở xác định: Vào ngày 19/03/2024 bị cáo Vũ Duy K đã mua của người có tên là H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) số ma túy loại Methamphetamine trị giá 4.500.000 đồng tại khu vực dốc L thuộc xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi mua được ma túy, K đã bán cho Bùi Văn D một gói ma túy loại Methamphetamine và được D thanh toán 300.000 đồng vào buổi trưa ngày 20/03/2024. Đến chiều ngày 20/03/2024, K đã cung cấp ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Trọng Thành Đ sử dụng ở nhà của K tại số A, thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng thì bị bắt quả tang. Tại thời điểm bị bắt, bị cáo Vũ Duy K còn cất giấu 5,2123 gam ma túy loại

Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Vũ Duy K đã đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do các hành vi mà bị cáo thực hiện đã phạm vào 02 tội độc lập khác nhau. Vì vậy, không có căn cứ áp dụng tình tiết "Phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để tặng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Tình hình tội phạm về ma túy tại địa phương hiện nay có diễn biến phức tạp và là một trong những nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do xét xử bị cáo cùng một lần về hai tội nên cần quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật hình sự.

[4] Đối với người bán ma túy cho bị cáo có tên "H1" không có thông tin đầy đủ và chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh xử lý. Đối với Bùi Văn D và Nguyễn Trọng Thành Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện D xử phạt hành chính là phù hợp.

[5] Đối với vật chứng là 01 ví da màu đen, 01 hộp nhựa màu đen, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa màu tím, 01 kéo kim loại; 01 ống hút bằng nhựa và toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói vật chứng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng bị cáo K có được từ việc bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Redmi bị cáo K sử dụng liên lạc với Bùi Văn D để bán ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Oppo Bùi Văn D sử dụng liên lạc với bị cáo K để mua ma túy cần tịch thu sung công quỹ là phù hợp.

[6] Về án phí. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Duy K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Duy K 07 (bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Duy K 02 (hai) năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Vũ Duy K phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 3 năm 2024.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu đen, 01 hộp nhựa màu đen, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa màu tím, 01 kéo kim loại, 01 ống hút bằng nhựa và toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói vật chứng.

- Tịch thu để sung công quỹ của bị cáo Vũ Duy K 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Redmi, của Bùi Văn D 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

(Toàn bộ tiền và vật chứng nêu trên đã được Công an huyện D bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/8/2024)

3. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Vũ Duy K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm *(người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình)*.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh LâmĐồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- CQ Điều tra CA huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo; người liên quan;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Sỹ